



BẢN TIN THUẾ Số 4115 (Từ 19/10 – 24/10/2015)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý	Trang 1,2 2,3,4
---	--	------------------------------



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ

Công văn 4122/TCT-KK Ngày 06/10/2015	Hướng dẫn phối hợp quản lý hoàn thuế GTGT hàng nhập khẩu nộp nhậm, nộp thừa.
Công văn 4113/TCT-KK Ngày 06/10/2015	Hướng dẫn khấu trừ thuế GTGT.
Công văn 4264/TCT-CS Ngày 14/10/2015	Hướng dẫn chính sách thuế TNDN.
Công văn 4267/TCT-CS Ngày 14/10/2015	Hướng dẫn chính sách thuế.
Công văn 4268/TCT-CS Ngày 14/10/2015	Hướng dẫn hoàn thuế GTGT.
Công văn 4271/TCT-CS Ngày 14/10/2015	Hướng dẫn chính sách thuế TNDN.
Công văn 4272/TCT-CS Ngày 14/10/2015	Hướng dẫn chính sách thuế TNDN.
Công văn 4274/TCT-CS Ngày 14/10/2015	Hướng dẫn chính sách thuế TNDN.
Công văn 4275/TCT-CS Ngày 14/10/2015	Hướng dẫn hóa đơn điện tử.
Công văn 4276/TCT-CS Ngày 14/10/2015	Hướng dẫn chính sách thuế TNDN.
Công văn 4278/TCT-CS Ngày 14/10/2015	Hướng dẫn chính sách thuế.
Công văn 4280/TCT-CS Ngày 14/10/2015	Hướng dẫn chính sách tiền thuế đất.
Công văn 4281/TCT-CS Ngày 14/10/2015	Hướng dẫn xác định các loại giấy tờ chứng minh đã nộp tiền để được sử dụng đất.
Công văn 4258/TCT-KK Ngày 14/10/2015	Hướng dẫn thuế GTGT đối với cơ sở sản xuất trực thuộc.
Công văn 4279/TCT-CS Ngày 14/10/2015	Hướng dẫn thuế GTGT.
Công văn 4229/TCT-KK Ngày 13/10/2015	Hướng dẫn hoàn thuế GTGT.
Công văn 4231/TCT-TNCN Ngày 13/10/2015	Hướng dẫn cách xác định DN bảo hiểm không thành lập và hoạt động tại Việt Nam.



Công văn 4216/TCT-CS Ngày 12/10/2015	Hướng dẫn chính sách tiền thuê đất.
Công văn 4209/TCT-DNL Ngày 12/10/2015	Hướng dẫn khấu trừ thuế GTGT của chi phí liên quan đến TSCĐ.
Công văn 4217/TCT-CS Ngày 12/10/2015	Hướng dẫn giải đáp vướng mắc về chính sách thu lệ phí trước bạ.
Công văn 4224/TCT-KK Ngày 12/10/2015	Hướng dẫn khấu trừ thuế GTGT.
Công văn 4214/TCT-CS Ngày 12/10/2015	Hướng dẫn lập hóa đơn.
Công văn 4211/TCT-CS Ngày 12/10/2015	Hướng dẫn chính sách thuế TNDN.
Công văn 4212/TCT-CS Ngày 12/10/2015	Hướng dẫn trả lời chính sách thuế.
Công văn 4213/TCT-CS Ngày 12/10/2015	Hướng dẫn trả lời chính sách thuế.
Công văn 4178/TCT-DNL Ngày 09/10/2015	Hướng dẫn xác định lợi nhuận chuyển ra nước ngoài.
Công văn 4190/TCT-CS Ngày 09/10/2015	Hướng dẫn chính sách thuế TNDN.
Công văn 4146/TCT-CS Ngày 07/10/2015	Hướng dẫn thuế GTGT.
Công văn 4148/TCT-QLN Ngày 07/10/2015	Hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế.
Công văn 4154/TCT-KK Ngày 07/10/2015	Hướng dẫn khấu trừ, hoàn thuế GTGT.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Hướng dẫn hoàn thuế GTGT.

Công văn này hướng dẫn hoàn thuế GTGT. Theo đó, cơ sở kinh doanh nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế được hoàn thuế giá trị gia tăng khi chuyển đổi sở hữu, chuyển đổi doanh nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động có số thuế giá trị gia tăng nộp thừa hoặc số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết. Điều chuyển tài sản giữa các đơn vị hạch toán phụ thuộc trong doanh nghiệp; điều chuyển tài sản khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp. Tài sản điều chuyển giữa các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc trong cơ sở kinh doanh; tài sản điều chuyển khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thì cơ sở kinh doanh có tài sản điều chuyển phải có lệnh điều chuyển tài sản, kèm theo bộ hồ sơ nguồn gốc tài sản và không phải xuất hóa đơn. Trường hợp tài sản điều chuyển giữa các đơn vị hạch toán độc lập hoặc giữa các đơn vị thành viên có tư cách pháp nhân đầy đủ trong cùng một cơ sở kinh doanh thì cơ sở kinh doanh có tài sản điều chuyển phải xuất hóa đơn GTGT và kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định, trừ trường hợp hướng dẫn tại khoản 6 Điều này.

Công văn 4268/TCT-CS
Ngày 14/10/2015



Hướng dẫn hoàn thuế GTGT.

Công văn 4229/TCT-KK
Ngày 13/10/2015

Hướng dẫn khấu trừ thuế GTGT của chi phí liên quan đến TSCĐ.

Công văn 4209/TCT-DNL
Ngày 12/10/2015

Hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế.

Công văn 4148/TCT-QLN
Ngày 07/10/2015

Công văn này hướng dẫn hoàn thuế GTGT. Theo đó, cơ sở kinh doanh đang hoạt động thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ có dự án đầu tư (trừ dự án đầu tư xây dựng nhà để bán) cùng tỉnh, thành phố, đang trong giai đoạn đầu tư thì cơ sở kinh doanh thực hiện kê khai riêng đối với dự án đầu tư và phải kết chuyển thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư để bù trừ với việc kê khai thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện, số thuế GTGT được kết chuyển của dự án đầu tư tối đa bằng số thuế GTGT phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ của cơ sở kinh doanh.

Công văn này hướng dẫn khấu trừ thuế GTGT của chi phí liên quan đến TSCĐ. Theo đó, thuế GTGT đầu vào của tài sản cố định, máy móc, thiết bị, kể cả thuế GTGT đầu vào của hoạt động đi thuê những tài sản, máy móc, thiết bị này và thuế GTGT đầu vào khác liên quan đến tài sản, máy móc thiết bị như bảo hành sửa chữa trong các trường hợp sau đây không được khấu trừ mà tính vào nguyên giá của tài sản cố định hoặc chi phí được trừ theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành: Tài sản cố định chuyên dụng phục vụ sản xuất vũ khí khí tài phục vụ quốc phòng, an ninh; tài sản cố định, máy móc thiết bị của các tổ chức tín dụng. Thuế GTGT đầu vào của chi phí liên quan đến hoạt động của tài sản cố định, máy móc, thiết bị của các tổ chức tín dụng không được khấu trừ mà tính vào nguyên giá của tài sản cố định hoặc chi phí được trừ theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Công văn này hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế. Theo đó, chưa thực hiện biện pháp cưỡng chế thuế đối với trường hợp người nộp thuế được cơ quan quản lý thuế cho phép nộp dần tiền nợ thuế trong thời hạn không quá mười hai tháng, kể từ ngày bắt đầu của thời hạn cưỡng chế thuế. Việc nộp dần tiền nợ thuế được xem xét trên cơ sở đề nghị của người nộp thuế và phải có bảo lãnh của tổ chức tín dụng. Người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp theo mức 0,05%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp". Người nộp thuế được nộp dần tiền thuế nợ tối đa không quá 12 tháng, kể từ ngày bắt đầu của thời hạn cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Cơ quan thuế đã ban hành Quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế nhưng người nộp thuế không có khả năng nộp đủ trong một lần số tiền thuế, tiền chậm nộp tiền thuế.
- Có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng.
- Thư bảo lãnh của bên bảo lãnh với cơ quan thuế liên quan phải cam kết sẽ thực hiện nộp thay toàn bộ tiền thuế được bảo lãnh cho người nộp thuế ngay khi người nộp thuế không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thuế.



BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

Hướng dẫn xác định lợi nhuận chuyển ra nước ngoài.

**Công văn 4178/TCT-DNL
Ngày 09/10/2015**

Công văn này hướng dẫn xác định lợi nhuận chuyển ra nước ngoài. Theo đó, lợi nhuận được chuyển ra nước ngoài hàng năm là lợi nhuận nhà đầu tư nước ngoài được chia hoặc thu được của năm tài chính từ hoạt động đầu tư trực tiếp căn cứ trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán, tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp mà nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư cộng với (+) các khoản lợi nhuận khác như khoản lợi nhuận chưa chuyển hết từ các năm trước chuyển sang; trừ đi (-) các khoản nhà đầu tư nước ngoài đã sử dụng hoặc cam kết sử dụng để tái đầu tư tại Việt Nam, các khoản lợi nhuận nhà đầu tư nước ngoài đã sử dụng để trang trải các khoản chi của nhà đầu tư nước ngoài cho hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc cho nhu cầu cá nhân của nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.